

Số: 1217/KH-UBND

Long Khánh, ngày 02 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 – 2030” trên địa bàn thành phố Long Khánh

Thực hiện Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 18/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn thành phố” (sau đây gọi tắt là Đề án 315), Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 315 trên địa bàn thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hòa giải ở cơ sở; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; gắn với mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Kế thừa, phát huy kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” nhằm xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có trình độ, kỹ năng hòa giải đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, UBND các phường, xã được giao nhiệm vụ phải chủ động, tích cực, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện bảo đảm đúng tiến độ, hiệu quả, chất lượng.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Kế hoạch cùng các cơ quan nhà nước; thường xuyên phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, UBND các phường, xã trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ và huy động các nguồn lực xã hội tham gia, hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tạo động lực thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo và ngày càng hiệu quả trong công tác hòa

giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần thiết thực vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của thành phố, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

- Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở được biên soạn, in ấn, đăng tải trên Trang Thông tin điện tử thành phố, Trang Fanpage của ngành, địa phương đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn.

- Phân đầu thành phố có tối thiểu 05 tập huấn viên cấp thành phố/58 tổ hòa giải ở cơ sở.

- 100% đội ngũ tập huấn viên cấp thành phố được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Ít nhất 20% tổ hòa giải ở cơ sở được Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

- Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các phường, xã được chọn làm điểm theo chỉ đạo của UBND thành phố tỷ lệ này là 100%. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phân đầu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên địa bàn thành phố đạt từ 85% trở lên. Đối với các phường, xã được chọn làm điểm chỉ đạo, tỷ lệ này là trên 90%.

- Phân đầu đến hết năm 2030, toàn thành phố có ít nhất 01 đơn vị phường, xã đạt yêu cầu của mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 315

1. Phạm vi thực hiện:

Đề án 315 được triển khai thực hiện trên toàn thành phố.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

- Giai đoạn 1 (từ năm 2024 đến năm 2026): Thực hiện chỉ đạo điểm; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ tập huấn viên thành phố, hòa giải viên ở cơ sở; cung cấp các tài liệu hướng dẫn kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành để hòa giải viên được tiếp cận và sử dụng; sơ kết thực hiện Đề án theo chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh.

- Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030): Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn nhân rộng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở” trên phạm vi toàn thành phố; kiểm tra, tổng kết thực hiện Đề án 315 theo chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện chỉ đạo điềm

a) Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố lựa chọn, thực hiện điềm với 01 đơn vị cấp xã.

- Hoạt động chỉ đạo điềm tập trung vào các nội dung sau:

+ Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, lực lượng Quân đội nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở.

+ Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch.

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức giao lưu, trao đổi kinh nghiệm...).

+ Xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

+ Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

+ Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điềm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, Tòa án nhân dân thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Công an thành phố, Hội Luật gia thành phố, Ủy ban nhân dân và Ủy ban MTTQ Việt Nam của phường, xã được chọn làm điềm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

b) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình tổ hòa giải điển hình tiên tiến, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân phường, xã được chọn chỉ đạo điềm.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2027 - 2030.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên

Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên thành phố bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả mục tiêu đề ra; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, luật gia, lực lượng Công an nhân dân, lực lượng Quân đội nhân dân (theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố kiện toàn đội ngũ tập huấn viên thành phố

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ lãnh đạo Ủy ban nhân dân, công chức Tư pháp - Hộ tịch các phường, xã

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; mô hình tổ hòa giải điển hình tiên tiến, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Cập nhật, đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Trang Thông tin điện tử thành phố và trên mạng xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Thu hút đội ngũ luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, lực lượng Quân đội nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Công an thành phố, Hội Luật gia thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Tổ chức hội nghị lồng ghép trao đổi hai chiều giữa báo cáo viên và đại biểu tham dự, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi

a) Tổ chức hội nghị lồng ghép trao đổi hai chiều giữa báo cáo viên và đại biểu tham dự, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- b) Tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi.
 - Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Ủy ban nhân dân các phường, xã.
 - Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, các phường, xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
 - Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp.

8. Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án 315, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án 315

- a) Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án 315.
 - Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố, UBND các phường, xã
 - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
 - Thời gian thực hiện:
 - + Kiểm tra, khảo sát: Hàng năm.
 - + Sơ kết: Năm 2026.
 - + Tổng kết: Năm 2030.
- b) Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án 315.
 - Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu UBND thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã.
 - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
 - Thời gian thực hiện: Hàng năm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ Ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.
2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp thành phố

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, các cơ quan, tổ chức liên quan và Ủy ban nhân dân các phường xã tổ chức triển khai thực hiện Đề án 315.
- Tham mưu UBND thành phố xây dựng kế hoạch riêng hoặc lồng ghép vào kế hoạch chung công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm để thực hiện.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; tổng kết việc thực hiện Đề án 315 và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án với UBND tỉnh và Sở Tư pháp.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án 315.

2. Phòng Tài chính và Kế hoạch thành phố

Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã và tình hình cân đối ngân sách của thành phố, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố phân bổ kinh phí thực hiện Đề án hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước

3. Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông

Triển khai tuyên truyền sâu, rộng về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này và gương hòa giải viên giỏi trên hệ thống truyền thanh thành phố.

4. Công an thành phố

Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” trên địa bàn thành phố; chỉ đạo Công an các phường, xã phối hợp với công chức Tư pháp - Hộ tịch cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

5. Ban Chỉ huy Quân sự thành phố

- Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021-2027”.

- Chỉ đạo lực lượng cán bộ, chiến sỹ Quân đội nhân dân tích cực, chủ động tham gia hòa giải viên ở cơ sở; tư vấn, hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố

- Hàng năm phối hợp với Phòng Tư pháp trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án 315; tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

- Tăng cường truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, khuyến khích thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án 315.

7. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố; Hội Luật gia thành phố.

Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia thành phố Phối hợp với Phòng Tư pháp cung cấp tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ tập

huấn viên thành phố và hòa giải viên ở cơ sở; huy động Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, luật gia tham gia tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

8. Ủy ban nhân dân các phường, xã

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; xây dựng, Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 315 từng năm hoặc theo giai đoạn; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả; chỉ đạo đảm bảo chi hỗ trợ hoạt động của các tổ hòa giải và thù lao hòa giải cho hòa giải viên theo đúng mức quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” trên địa bàn thành phố. Đề nghị các cơ quan đơn vị, UBND các phường, xã triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án trong Báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gửi Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Phòng Tư pháp) tổng hợp chung theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã kịp thời phản ánh về Chủ tịch UBND thành phố (qua Phòng Tư pháp tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- CT, PCT. UBTP;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố và các tổ chức đoàn thể;
- Tòa án nhân dân thành phố;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- Công an thành phố;
- Ban Chỉ huy quân sự thành phố;
- Các phòng ban, đơn vị;
- UBND các phường, xã;
- Chánh, Phó VP;
- Lưu: VT, TH (NC).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tăng Quốc Lập